

Bản án số: 11/2020/HS-PT  
Ngày 22-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bé.

*Các thẩm phán:* Ông Lương Văn Hùng.

Bà Phạm Thị Thu Phương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***  
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Văn Th - sinh ngày 31 tháng 12 năm 1970 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn A, xã P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị N (chết), không rõ cha; vợ là Lê Thị Th - sinh năm 1972; có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994;

Tiền sự: không;

Tiền án: có 01 tiền án về tội đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ;

Nhân thân: ngày 21/12/2017 bị Công an huyện Đức Phổ (nay là Công an thị xã Đức Phổ) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Ngày 12/02/2018 bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Hồng H – Sinh ngày: 10/ 7/1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Trương Hồng N - sinh năm 1967 và mẹ Lương Thị Đ - sinh năm 1967; vợ là Trương Thị Thanh T - sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ) xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 10/8/2018 bị Công an huyện Đức Phổ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Ngoài ra còn có bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị*

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H1 (chết) và bà Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1948; vợ Nguyễn Thị Ánh K1; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 18/3/2020, Nguyễn Văn T cùng với Đỗ Đức K uống cà phê tại xã P, thị xã Đức Phổ và hẹn nhau chiều cùng ngày đến khu vực rừng keo gần đập AT để đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Đức K điều khiển xe mô tô BKS 76P6 – 13xx chở Nguyễn Văn Th đến rừng keo gần đập AT thuộc thôn T, xã P, huyện Đức Phổ (nay là TDP T, phường P, thị xã Đức Phổ) để đánh bạc, khi đến nơi K điện thoại cho Nguyễn Văn T và nói “em và ông Th ở trên đập AT rồi, anh cầm bầu thì mua bộ bầu cua lên chơi”. Nghe vậy, T điều khiển xe mô tô BKS 76F2 – 23xx đến tiệm tạp hóa của bà Phạm Thị P mua 02 bộ bầu cua và dụng cụ xóc bầu cua đi đến đập AT, khi đến thì T gặp K và Th tại khu vực rừng keo (địa điểm đánh bạc); T điện thoại cho Trương Hồng H rủ H cùng tham gia đánh bạc thì H đồng ý, khoảng 05 phút sau thì có Nguyễn Minh L và Nguyễn Minh V đến, sau đó thì H đến địa điểm đánh bạc, tại đây T và H thống nhất cùng nhau mỗi người góp vào 5.000.000 đồng để cầm cái (cầm bầu) xóc bầu cua chung, thắng thua chia nhau, H cầm bộ bầu cua xóc, T cầm trên tay số tiền 10.000.000 đồng (tiền của T và H góp vào) ngồi cạnh H để chung tiền thắng thua cho những người đánh bạc đặt cược, (quy định mỗi ván một người chơi chỉ được đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng), những người tham gia đánh bạc đặt cược

bầu cua gồm: Đỗ Đức K, Nguyễn Văn Th. Khi vào tham gia đánh bạc đặt cược bầu cua thì Th mang theo số tiền 19.500.000 đồng để trong ví ở túi quần trước bên phải, Th lấy ra số tiền 4.000.000 đồng cầm trên tay để sử dụng vào việc đánh bạc, (số tiền 15.500.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc). Khi vào sòng bạc Khá mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, K đặt cược mỗi ván 100.000 đồng và thua hết nhưng K vẫn ngồi tại vị trí đánh bạc để xem. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Vũ Quốc Tr đến cùng tham gia đánh bạc đặt cược bầu cua. Khi vào sòng bạc Tr mang theo số tiền 5.300.000 đồng bọc ở túi quần, nhưng Tr lấy ra số tiền 300.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc đặt cược bầu cua, (số tiền 5.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc). Đến 15 giờ cùng ngày Nguyễn Tiến Ng đến địa điểm đánh bạc để đánh bạc đặt cược bầu cua nhưng chưa kịp tham gia đánh bạc thì bị Công an thị xã Đức Phổ phát hiện, lập biên bản vụ việc đối với Nguyễn Văn Th và Nguyễn Tiến Ng về hành vi đánh bạc, khi bị phát hiện Nguyễn Văn Th đang cầm trên tay số tiền đánh bạc là 4.300.000 đồng (trong quá trình đánh bạc Th thắng số tiền 300.000 đồng). Ngoài ra còn có Nguyễn Văn T, Trương Hồng H, Nguyễn Vũ Quốc Tr, Nguyễn Minh L, Nguyễn Minh V và một số người tham gia đánh bạc nhưng không xác định nhân thân, lai lịch đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

Khi bị Cơ quan Công an phát hiện thì H và T đã thua số tiền 3.200.000 đồng, còn lại 6.800.000 đồng T cầm trên tay bỏ chạy, sau đó T gặp H và đưa số tiền trên cho H đem về nhà cất giấu. Đến ngày 19/3/2020 H đem số tiền 6.800.000 đồng đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ và khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với Đỗ Đức K và Nguyễn Vũ Quốc Tr tại thời điểm bị phát hiện thì K và Tr mỗi người đã thua hết số tiền 300.000 đồng nên chỉ ngồi xem, không còn tham gia đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Hồng H, Nguyễn Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng các Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo theo bản án số 16/2019/HS-ST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ (nay là Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ), tỉnh Quảng Ngãi là 02 (hai) tháng 19 (mười chín) ngày. Tổng cộng hình phạt bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) tháng 19 (mười chín) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/8/2020 bị cáo Trương Hồng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; ngày 09/11/2020 bị cáo Trương Hồng H có đơn kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt và được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền;

Ngày 26/8/2020 bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ;

Tại phiên tòa bị cáo H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền. Bị cáo Th giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Hồng H, bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th: Ngày 21/12/2017 bị Công an huyện Đức Phổ (nay là Công an thị xã Đức Phổ) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, ngày 12/02/2018 bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ; trong thời gian chấp hành án bị cáo tiếp tục phạm tội đánh bạc. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng cải tạo không giam giữ là không có cơ sở để xem xét cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trương Hồng H: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện đến cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 6.800.000 đồng của bị cáo và bị cáo T dùng vào việc đánh bạc. Hiện nay bị cáo đang điều trị bệnh lao phổi. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Mặc dù bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị nhưng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 6 tháng tù cho hưởng án treo và phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng là nghiêm khắc. Cần chuyển cho bị cáo được hưởng cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Hồng H, bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Th và Trương Hồng H tham gia đánh bạc theo hình thức đặt cược bầu cua, thắng thua bằng tiền thì bị Công an thị xã Đức Phổ phát hiện. Kết quả điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo và những người tham gia đánh bạc dùng đánh bạc là 14.600.000 đồng. Trong đó Nguyễn Văn T và Trương Hồng H, mỗi bị cáo 5.000.000 đồng; Nguyễn Văn Th 4.000.000 đồng; Đỗ Đức K và Nguyễn Vũ Quốc Tr mỗi người 300.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trương Hồng H, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Hồng H, bị cáo Nguyễn Văn Th về việc áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Trương Hồng H: Ngày 18/3/2020 bị cáo đã cùng với bị cáo T và bị cáo Th đánh bạc hình thức xóc bầu cua ăn thua bằng tiền với số tiền 5.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội đánh bạc là có cơ sở. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thật thà khai báo hành vi phạm tội. Ngày 19/3/2020 bị cáo tự nguyện đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đầu thú

và giao nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo và bị cáo T mà bị cáo đang giữ cho cơ quan điều tra; bị cáo có ông nội là ông Trương Th H, bà nội là bà Võ Thị Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo đang điều trị bệnh lao phổi theo chỉ định của Bệnh viện lao tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Trương Hồng H hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt tiền bổ sung cũng đủ tác dụng giáo dục.

Bị cáo lái xe thuê thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trương Hồng H.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th: Ngày 27/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ) xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Phần bản án đối với bị cáo Nguyễn Văn T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị. Tuy nhiên, căn cứ điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử cần xem xét lại phần bản án đối với bị cáo Nguyễn Văn T để đảm bảo sự công bằng giữa các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn T với vai trò đầu vụ, là người mua dụng cụ đánh bạc và trực tiếp điện thoại rủ bị cáo Trương Hồng H, tại nơi đánh bạc bị cáo góp tiền cùng bị cáo Trương Hồng H cầm cái, nhưng bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là không cần thiết. Vì vậy, Hội đồng xét xử chuyển sang áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục.

Bị cáo làm nghề nông nên không có thu nhập ổn định, do đó, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[4] Về việc áp dụng biện pháp tư pháp: Số tiền 02 bị cáo Nguyễn Văn T và Trương Hồng H dùng vào việc đánh bạc là 10.000.000 đồng. Các bị cáo trình bày vì thua bạc nên chỉ còn lại 6.800.000 đồng, bị cáo H đã giao nộp cho cơ quan điều tra, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số

tiền này là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo không chứng minh được người đánh bạc nào đã thắng bạc, Tòa án cấp sơ thẩm không buộc các bị cáo tiếp tục nộp 3.200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là thiếu sót. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có quyền sửa bản án sơ thẩm về nội dung này. Vì vậy, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Trương Hồng H, Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th. Giữ nguyên một phần bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo theo bản án số 16/2019/HS-ST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ (nay là Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ), tỉnh Quảng Ngãi là 02 (hai) tháng 19 (mười chín) ngày. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành của hai bản án là 08 (tám) tháng 19 (mười chín) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Trương Hồng H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án

nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo Trương Hồng H, Nguyễn Văn T.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng H 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường P nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trương Hồng H cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trương Hồng H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Trương Hồng H, Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- UBND phường P;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bé**





